

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh
giai đoạn 2021 - 2025

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

Trong thời gian qua, các cấp ủy đảng, tổ chức đảng trong Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên. Mô hình tổ chức đảng được sắp xếp, kiện toàn gắn với sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn. Phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng có nhiều đổi mới. Số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên,... góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị đề ra.

Tuy nhiên, chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh vẫn còn một số hạn chế, nhất là ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Một số cấp ủy, tổ chức đảng chậm đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu chưa đáp ứng được yêu cầu; quy chế làm việc chưa phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, nhất là các đảng đoàn, ban cán sự đảng; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ chuyển biến chưa rõ nét; kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên ở một số nơi còn hình thức, chưa thực chất. Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên, nhất là ở khu vực nông thôn khó khăn; số lượng đảng viên được kết nạp trong doanh nghiệp còn ít; tỷ lệ trường thôn, bản, tổ dân phố là đảng viên ở một số địa phương đạt thấp. Việc quản lý, giáo dục, sàng lọc đảng viên ở một số nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu, xã dân, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật.

Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; việc đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên chưa sát với thực tiễn. Bên cạnh đó, một số quy định của Đảng chưa đầy đủ, đồng bộ, ảnh hưởng đến hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng; mặt trái của cơ chế thị trường tác động tiêu cực đến một bộ phận cán bộ, đảng viên.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**I- MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đảng viên; kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng hoạt

động của các loại hình tổ chức đảng; xây dựng tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng đảng viên; bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện của Đảng trên các mặt của đời sống xã hội, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng quy chế làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; 100% chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất mỗi quý một lần.

(2) Phần đầu hằng năm, 100% đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương, 90% tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, 84% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(3) Hằng năm, kết nạp được từ 1.800-2.000 đảng viên. Đến năm 2025, tỷ lệ trưởng thôn là đảng viên đạt 90%.

(4) Trong nhiệm kỳ 2020-2025, có 100% cấp ủy viên cơ sở và bí thư chi bộ được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, cập nhật kiến thức mới.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Đẩy mạnh giáo dục lý luận chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội. Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng của Đảng; củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên các cấp. Chú trọng tổng kết thực tiễn để đúc rút kinh nghiệm và bổ sung, hoàn thiện các chủ trương lãnh đạo của các cấp ủy.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và tiếp tục đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nâng cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

2. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức đảng

2.1. Tiếp tục sắp xếp mô hình tổ chức đảng trong các loại hình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mô hình các loại hình tổ chức đảng phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Khuyến khích thành lập đảng bộ cơ sở khối doanh nghiệp trực thuộc cấp ủy huyện ở những nơi có đủ điều kiện. Nghiên cứu sắp xếp mô hình tổ chức

đảng văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện phù hợp; chuyên tổ chức cơ sở đảng ở một số đơn vị sự nghiệp lớn, có phạm vi hoạt động, thực hiện nhiệm vụ chính trị trên toàn tỉnh, có vị trí quan trọng hiện đang trực thuộc cấp ủy cấp huyện về Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quản lý, trước mắt thực hiện đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, ngành dọc cấp trên.

Các tổ chức đảng cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp nhà nước bố trí đồng chí thủ trưởng làm bí thư cấp ủy, chi bộ. Đối với tổ chức đảng ở các đơn vị kinh tế tư nhân, bố trí chủ doanh nghiệp hoặc thành viên lãnh đạo là đảng viên làm bí thư cấp ủy, chi bộ.

2.2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của tổ chức đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị

Các cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở căn cứ các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và văn bản của cấp ủy cấp trên có liên quan, chủ động chỉ đạo rà soát để xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện nghiêm quy chế làm việc; quy chế phải rõ chức năng, nhiệm vụ, không trùng chéo, rõ nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể cấp ủy và cá nhân cấp ủy viên, chế độ làm việc, mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng với chính quyền, các đoàn thể, thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm duyệt quy chế làm việc của cấp ủy cấp dưới và thường xuyên chỉ đạo thực hiện nghiêm quy chế làm việc ở những nơi được phân công phụ trách. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ thôn, bản, tổ dân phố.

Tập trung khắc phục những hạn chế của các đảng đoàn, ban cán sự đảng trong xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, nhất là việc chưa phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng với tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, một số nội dung, nhiệm vụ trùng lặp. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng đoàn, ban cán sự đảng; đồng thời, chỉ đạo các ban cán sự đảng, đảng đoàn tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và duy trì thực hiện nghiêm quy chế làm việc; xác định rõ mối quan hệ giữa đảng đoàn, ban cán sự đảng với tập thể lãnh đạo và thủ trưởng cơ quan, với các ban, cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, với đảng ủy (chi ủy) và các tổ chức đoàn thể trong cơ quan.

2.3. Thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ

Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện nghiêm chế độ tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách và cụ thể hóa thành các quy chế, quy định cụ thể về tổ chức, lề lối làm việc, phân định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân, rõ thẩm quyền của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, để vừa bảo đảm tập thể lãnh đạo, vừa tăng cường trách nhiệm cá nhân, phát huy dân chủ và bảo đảm quyền của đảng viên tham gia các hoạt động của Đảng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt cấp ủy, chi bộ theo quy định. Các chi bộ duy trì thực hiện

nền nếp sinh hoạt chi bộ vào ngày mùng 3 hằng tháng, sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần/quý (*hằng năm cấp ủy cấp trên trực tiếp duyệt nội dung sinh hoạt chuyên đề của chi bộ trực thuộc*); 100% chi ủy chi bộ họp chuẩn bị nội dung trước khi tổ chức sinh hoạt chi bộ. Hằng năm, 100% đảng viên cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và tự kiểm điểm việc thực hiện cam kết trong sinh hoạt chi bộ hằng tháng. Thực hiện nghiêm kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; đánh giá chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên hằng, bảo đảm khách quan, thực chất.

Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định các đồng chí cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện dự sinh hoạt đảng ủy xã, phường, thị trấn và chi bộ thôn, bản, tổ dân phố. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, huyện ủy, thành ủy phân công cán bộ, công chức định kỳ về dự sinh hoạt đảng ủy cấp xã và chi bộ thôn, bản, tổ dân phố để vừa nắm tình hình, vừa hướng dẫn, giúp đỡ đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Đảng ủy cấp xã phân công đảng ủy viên phụ trách chi bộ, dự sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng và có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về kiểm điểm, tự phê bình và phê bình các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; sửa đổi, bổ sung ban hành quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện và ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hằng năm. Thực hiện thí điểm việc tổ chức sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở những chi bộ có đông đảng viên theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

2.4. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém của tổ chức đảng hằng năm

Hằng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra qua tự kiểm điểm, đánh giá cuối năm trước hoặc được cấp ủy cấp trên chỉ ra và gợi ý kiểm điểm¹; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, từ đó đề ra biện pháp khắc phục hiệu quả. Công tác khắc phục những hạn chế, yếu kém được tiến hành theo phương châm "*Các tổ chức đảng tự khắc phục là chính, có sự chỉ đạo, hướng dẫn sát sao của cấp ủy cấp trên trực tiếp*". Đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của đồng chí cấp ủy cấp trên trực tiếp trong chỉ đạo khắc phục hạn chế, yếu kém của tổ chức đảng cấp dưới được phân công phụ trách.

2.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết; tăng cường khảo sát, nắm tình hình thực tế trước khi ban hành các văn bản lãnh đạo của cấp ủy; đề cao trách nhiệm của các đồng chí cấp ủy viên trong việc thảo luận, quyết định các vấn đề của tập thể và trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở các lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách. Trong lãnh đạo phải có khát vọng,

¹ Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Có thể xây dựng kế hoạch khắc phục những mặt còn hạn chế hoặc đưa nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những mặt hạn chế vào kế hoạch, nghị quyết của cấp về nhiệm vụ lãnh đạo của năm. Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ trở xuống hoặc được cấp ủy cấp trên gợi ý kiểm điểm thì phải xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém cụ thể.

có tinh thần vươn lên, đổi mới sáng tạo, luôn nêu cao ý chí quyết tâm đưa địa phương phát triển. Trong chỉ đạo, điều hành vừa phải kiên trì theo đuổi mục tiêu, vừa phải linh hoạt, sáng tạo để bảo đảm phù hợp với sự phát triển của thực tiễn. Xác định và lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả trong từng giai đoạn cụ thể. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là các đồng chí cấp ủy viên, người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, năng động sáng tạo và có khát vọng đưa quê hương phát triển mạnh mẽ. Hằng năm, các cấp ủy đảng thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ và định kỳ rà soát, bổ sung quy hoạch; tiến hành rà soát tình hình cán bộ, đảng viên và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, sử dụng cán bộ phù hợp. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và thực hiện nghiêm các quy chế, quy định, quy trình về cán bộ và công tác cán bộ. Quan tâm luân chuyển, sắp xếp, bố trí cán bộ, đảng viên có năng lực, triển vọng đảm nhiệm các vị trí công việc phù hợp để có điều kiện học tập, thử thách, rèn luyện, phấn đấu, cống hiến và tự khẳng định mình.

Tập trung khắc phục những hạn chế của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở về kỹ năng lãnh đạo, điều hành, giải quyết các vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở; về phong cách, lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương, tính tiên phong gương mẫu và tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung, có uy tín và năng lực lãnh đạo, điều hành, giải quyết các vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở.

Xây dựng tiêu chuẩn, mô tả vị trí việc làm của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã (theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) để làm cơ sở tuyển dụng, bố trí, sử dụng phù hợp, hiệu quả. Tổ chức đánh giá cán bộ, công chức định kỳ 06 tháng, hằng năm; xây dựng hệ thống tiêu chí, mẫu phiếu đánh giá cụ thể trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh và mô tả vị trí việc làm. Tổ chức kiểm tra, sát hạch đánh giá năng lực, kiến thức chuyên môn đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; dựa trên kết quả kiểm tra, sát hạch để bồi dưỡng, bố trí, sử dụng công chức phù hợp với vị trí việc làm. Đồng thời, hằng năm rà soát, bổ sung, xây dựng quy hoạch cán bộ và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đủ tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cả lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, điều hành, giải quyết các vấn đề phức tạp, tình huống phát sinh ở cơ sở, kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục; quan tâm bồi dưỡng theo hướng cầm tay chỉ việc. Trong nhiệm kỳ, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng lãnh đạo, điều hành, tuyên truyền, vận động, giải quyết các vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở; 100% cán bộ đoàn thể cấp xã được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác đoàn thể. Tăng cường luân chuyển cán bộ cấp huyện giữ các chức vụ chủ chốt cấp xã nơi khó

khăn; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức giữa các xã, phường, thị trấn. Tiếp tục thực hiện phân công 01 công chức cấp xã làm công tác văn phòng đảng ủy; khuyến khích việc ghép văn phòng HĐND, UBND với văn phòng đảng ủy cấp xã.

Quan tâm phát triển đảng viên cả về số lượng và chất lượng, gắn với sàng lọc đảng viên, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên theo giai đoạn và hằng năm. Kết nạp người vào Đảng phải coi trọng tiêu chuẩn, đặc biệt là tiêu chuẩn chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác, không chạy theo số lượng. Đồng thời, chủ động phát hiện những đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", những đảng viên vi phạm kỷ luật đảng đến mức không còn đủ tư cách đảng viên và những đảng viên tự bỏ sinh hoạt đảng,... để kịp thời đưa ra khỏi Đảng, qua đó làm trong sạch đội ngũ đảng viên.

Thực hiện nghiêm việc bồi dưỡng kiến thức và học tập chương trình lý luận chính trị sơ cấp cho đảng viên mới kết nạp; định kỳ cập nhật kiến thức mới cho đảng viên. Trong nhiệm kỳ đại hội đảng, 100% cấp ủy viên cơ sở và bí thư chi bộ được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, cập nhật kiến thức mới.

Tăng cường kết nạp chủ đơn vị kinh tế tư nhân, người lao động trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển đảng viên trong đội ngũ trưởng thôn, bản, tổ dân phố. Chi bộ lựa chọn đảng viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực và uy tín để giới thiệu ứng cử bầu trưởng thôn, bản, tổ dân phố; cấp ủy cấp xã chỉ duyệt nhân sự ứng cử là đảng viên; trường hợp không giới thiệu được đảng viên, phải giới thiệu quần chúng ưu tú đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng để bầu trưởng thôn, bản, tổ dân phố, sau đó bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Ở những nơi khó khăn về nhân sự là đảng viên thì bố trí bí thư chi bộ đồng thời làm trưởng thôn, bản, tổ dân phố. Tiếp tục sắp xếp nhiệm kỳ trưởng thôn, bản, tổ dân phố trùng với nhiệm kỳ đại hội chi bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về nâng tỷ lệ đảng viên trong đội ngũ trưởng thôn, bản, tổ dân phố, gắn với bầu cử trưởng thôn, bản, tổ dân phố.

Thực hiện phân công nhiệm vụ gắn với quản lý đảng viên, bảo đảm 100% đảng viên đang sinh hoạt được phân công nhiệm vụ phù hợp; thực hiện việc phân công đảng viên ở thôn, bản, tổ dân phố có trình độ, năng lực phụ trách các hộ gia đình; quan tâm phân công nhiệm vụ đối với đảng viên là quân nhân xuất ngũ trở về địa phương sinh hoạt. Quản lý chặt chẽ đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc miễn công tác và sinh hoạt cho đảng viên.

4. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng

Thực hiện tốt phương châm "giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm". Các cấp ủy, tổ chức đảng phải chủ động thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; phát hiện sớm và tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Chú trọng kiểm tra đột xuất, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm để phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Công tác kiểm tra, giám sát

phải chặt chẽ, công tâm, khách quan; gắn kiểm tra tổ chức đảng với kiểm tra, giám sát đảng viên và cấp ủy viên cùng cấp đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trong việc thực hiện quy chế làm việc và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; kịp thời uốn nắn, nhắc nhở, kiểm điểm, xử lý nghiêm những trường hợp có sai phạm. Bên cạnh đó, phát huy tốt vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và tạo điều kiện tốt nhất để MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

5. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, đồng thời tập trung củng cố những đảng bộ, chi bộ yếu kém. Đưa công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên định kỳ đi vào nền nếp. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác, nhất là cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Chú trọng khen thưởng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên công tác ở cơ sở, thôn, bản, tổ dân phố có thành tích. Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, đơn vị trong tháng **7/2021**.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra các địa phương, đơn vị được phân công phụ trách triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng tiêu chuẩn, mô tả vị trí việc làm của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã; xây dựng hệ thống tiêu chí, mẫu phiếu đánh giá cụ thể đối với cán bộ, công chức trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh và mô tả vị trí việc làm; định kỳ tổ chức kiểm tra, sát hạch đánh giá năng lực đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng, hoàn thành trong **quý IV/2021**.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; kịp thời phát hiện, phòng ngừa và xử lý những cán bộ, công chức sai phạm.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng, hướng dẫn các chuyên đề sinh hoạt chi bộ hằng quý. Chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh chuẩn bị nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho cấp ủy cơ sở và bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; bồi dưỡng đảng viên mới.

6. Trường Chính trị tỉnh nghiên cứu đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới đẩy mạnh giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

8. Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh tăng cường phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp, nhất là trong các đơn vị kinh tế tư nhân theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

9. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và ban hành: (1) Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện và ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hằng năm; (2) Quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; (3) Quy định về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ thôn, bản, tổ dân phố; (4) Chỉ thị về nâng tỷ lệ đảng viên trong đội ngũ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, gắn với bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; (5) Chỉ thị về kiểm điểm, tự phê bình và phê bình các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; hoàn thành trong **năm 2021**.

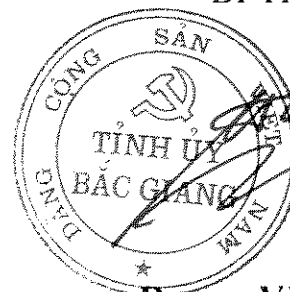
Phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và thẩm định quy chế làm việc của các đảng đoàn, ban cán sự đảng.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này; tham mưu sơ kết vào quý III/2023 và tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào quý II/2025./.

Nơi nhận: *M*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng | *Báo cáo*
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đương Văn Thái